

DIỆU SẮC ĐÀ LA NI

Soạn dịch: HUYỀN THANH



नम श्रुत्वा नत्तान्तां सुकं समुत्तवत्तं
नत्तं उत्तं सुत्तं सुत्तं सुत्तं सुत्तं सुत्तं सुत्तं सुत्तं सुत्तं
सत्तं सुत्तं सुत्तं सुत्तं सुत्तं सुत्तं सुत्तं सुत्तं सुत्तं सुत्तं
NAMO BHAGAVATE SU-RŪPĀYA TATHĀGATĀYA ARHATE
SAMYAKSAMBUDDHĀYA
TADYATHĀ: OM SURU SURU, PRASURU PRASURU, SMARA SMARA,
BHARA BHARA, SAMBHĀRA SAMBHĀRA _ SARVA PRETA PIŚĀCANĀM
ĀHĀRAM DĀNA MI _ SVĀHĀ

Phật Thuyết Diệu SẮc Đà La Ni Kinh ghi nhận là:

Bấy giờ, Đức Phật bảo A Nan: “Có Đà La Ni tên là **Diệu SẮc** (Su-rūpa) đều được chư Phật ba đời cùng nhau diễn nói, hay cho chúng sinh làm lợi ích lớn.

Nếu lại có người nghe Đà La Ni này xong. Trong đời gặp nạn thì nên tưởng phát tâm dũng mãnh, đọc tụng thọ trì cúng dường cung kính ắt ngay trong đời, người ấy sẽ được nhóm phước lớn, ngày đêm an ổn .

Lại có người dùng Tâm Đại Bi, ở chốn tịch tĩnh cầu mọi thức ăn uống để làm **Xuất Sinh**. Tụng Đà La Ni này 7 biến, gia trì xong thì nói rằng: “*Nay ta muốn Xuất*

Sinh, cứu tế các Quỷ ở tất cả nẻo ác trong Thế Gian. Nguyên ăn thức sinh này để mau lìa nẻo ác”

Nói xong liền búng ngón tay 3 lần. Tưởng các Quỷ ấy được thức ăn này, mỗi mỗi đều no đủ, biến thân diệu sắc, phát tâm Bồ Đề cho đến ngày sau dần thành Phật Quả.

Ý nghĩa của Đà La Ni này là:

ÑAMO BHAGAVATE SU-RŪPĀYA TATHĀGATĀYA ARHATE
SAMYAKSAMBUDDHĀYA: Quy mệnh Đức Thế Tôn **Diệu Sắc Thân** Như Lai Ứng
Cúng Chính Đẳng Chính Giác

TADYATHĀ: liền nói Chú là

OM: nhiếp triệu

SURU SURU: ban rải nước Cam Lộ cho ta và người

PRASURU PRASURU: Ban rải nước Cam Lộ thắng thượng cho ta và người

SMARA SMARA: nghĩ nhớ đến ta và người

BHARA BHARA: hỗ trợ cho ta và người

SAMBHĀRA SAMBHĀRA: Tư lương Phước Trí

SARVA PRETA PISĀCANĀM ĀHĀRAM DĀNA MI: tôi bố thí cho tất cả
Quỷ đói, các Xí Quỷ được ăn uống no đủ

SVĀHĀ: thành tựu tốt lành

14/08/2015